

Số: 05 /BTCCBCP-TCPCP
V/v quản lý mã số mã vạch

Hà Nội, ngày 21 tháng 02 năm 2001

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Khoa học - công nghệ và môi trường

Ngày 27/11/2000 Văn phòng Chính phủ có thông báo số 161/TB-VPCP về ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Gia Khiêm tại cuộc họp về hoạt động mã số mã vạch ngày 10/11/2000. Chỉ 3 ngày sau khi có văn bản trên, ngày 01/12/2000 Bộ Khoa học - công nghệ và môi trường ban hành quyết định số 2373/2000/QĐ-BKHCMNT quyết định của Bộ trưởng Bộ Khoa học - công nghệ và môi trường về việc quản lý mã số mã vạch; ngày 5/12/2000 Tổng cục Tiêu chuẩn và đo lường chất lượng ban hành công văn số 1569/TCTC-ĐLCL về việc sử dụng mã số mã vạch gửi các tổ chức/ đơn vị sản xuất, kinh doanh có nhu cầu sử dụng mã số doanh nghiệp. Trước tình hình trên, Hội khoa học kỹ thuật mã số mã vạch Việt Nam có công văn số 08/2001/CV-EAN báo cáo về những hoạt động của Bộ và Tổng cục sau khi có thông báo của Văn phòng Chính phủ. Sau khi nghiên cứu, Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ có ý kiến như sau:

1/ Tại công văn số 161/TB-VPCP ngày 27/11/2000 đã nêu rõ mã số mã vạch là hoạt động kỹ thuật - kinh tế cần được nghiên cứu để quản lý theo đúng pháp luật của Việt Nam và giao cho Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ chủ trì nghiên cứu để xuất trình Thủ tướng Chính phủ về nội dung quản lý Nhà nước đối với hoạt động mã số mã vạch...

Trong khi chưa có quyết định mới thì Bộ Khoa học - công nghệ và môi trường tiếp tục thực hiện quản lý các hoạt động sử dụng mã số mã vạch trong phạm vi cả nước.

Đây là công văn có tính chất chỉ đạo tạm thời của Thủ tướng Chính phủ, lẽ ra khi có công văn, Bộ duy trì cấp mã số mã vạch vật phẩm cho các tổ chức có yêu cầu sử dụng mã số mã vạch vật phẩm như trước, đồng thời có biện pháp quản lý về công nghệ mã số mã vạch nói chung. Song Bộ đã nhanh chóng ban hành quyết định tổ chức hệ thống cấp mã số mã vạch vật phẩm (việc mà suốt 7 năm qua chưa lúc nào Bộ làm). Việc ban hành quyết định này và hàng loạt văn bản của Tổng cục, cùng với phương tiện thông tin đại chúng, làm cho doanh nghiệp hiểu rằng Thủ tướng Chính phủ chính thức giao cho Bộ quản lý nhà nước về mã số mã vạch vật phẩm.

2/ Như chúng ta đã biết, mã số mã vạch có tính chất:

- Đơn nhất, toàn cầu, mỗi loại hàng hoá chỉ có một mã số mã vạch, không trùng lặp.
- Không có liên quan đến giá cả và chất lượng mà để phân định chúng với nhau.

Do đó công nghệ mã số mã vạch được áp dụng vào việc phân định hàng hoá và xác định là ngôn ngữ thương mại toàn cầu. Chính vì vậy theo Thông tư 34/1999/TT-BTM hướng dẫn thực hiện Quyết định 178/1999/QĐ-TTg ngày 30/8/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế ghi nhãn hàng hoá lưu thông trong nước và hàng hoá xuất, nhập khẩu, đây là trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ thương mại.

3/ Để phù hợp luật quốc tế và luật pháp Việt Nam, Bộ Khoa học - công nghệ và môi trường cùng các Bộ, ngành có liên quan đề nghị thành lập Hội mã số mã vạch Việt Nam, đề nghị này được Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ chấp thuận và ban hành quyết định số 35/1999/QĐ-BTCCBCP ngày 6/9/1999 về việc cho phép thành lập Hội mã số mã vạch Việt Nam (EAN-VN).

Song trên tạp chí "Thế giới vi tính" xuất bản tháng 2/2001, chúng ta thấy có thông tin Hiệp hội mã số mã vạch Việt Nam (xin trích gửi báo trên), xin đồng chí cho biết tổ chức này do Bộ hay Tổng cục thành lập.

Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ xin cung cấp một số thông tin để đồng chí nghiên cứu và chỉ đạo các cơ quan trực thuộc thực hiện việc quản lý theo đúng quy định của pháp luật.

K/T BỘ TRƯỞNG, TRƯỞNG BAN
BAN TỔ CHỨC - CÁN BỘ CHÍNH PHỦ
PHÓ TRƯỞNG BAN



Thang Văn Phúc

Nơi nhận:

- Như trên,
- Thủ tướng và các Phó TTg (để b/c),
- Văn phòng Chính phủ,
- Viện KSNDTC,
- Lưu VP, TCPCP. *X*

09525600

ru bằng mực cũng phải nhập khẩu nhưng chi phí ít hơn và chịu thuế suất nhập cũng thấp hơn so với nhập giấy cảm nhiệt.

Khi mua máy in mã vạch chuyên dụng, người dùng nên cân nhắc những đặc tính quan trọng sau:

- **Khổ in:** khổ giấy tối đa mà máy có thể in (thường tính bằng inch).

- **Tốc độ in:** là độ dài băng giấy mà máy in in được trong một đơn vị thời gian (tính bằng inch/giây).

Ngoài ra, cũng phải xem xét đến mục đích sử dụng máy in: dùng trong xí nghiệp hay trong văn phòng. Máy dùng trong xí nghiệp được thiết kế chắc chắn, có vỏ kim loại, chịu được va đập và có tốc độ in rất nhanh. Máy dùng trong văn phòng có vỏ bằng nhựa, tốc độ không nhanh bằng.

Để trả lời đúng câu hỏi: "Nên chọn máy in khổ nào?" người dùng nên tìm đến các nhà cung cấp giải pháp mã vạch chuyên nghiệp, cho biết yêu cầu chi tiết của mình để được tư vấn về vấn đề thiết kế mã vạch như thế nào trên nhãn hàng hóa cho tối ưu nhất. Với kích thước tem nhãn cụ thể, người dùng sẽ quyết định được nên chọn máy in khổ nào. Sử dụng máy in khổ rộng để in nhãn nhỏ không chỉ lãng phí dầu mực mà còn làm cho đầu in bị mòn không đều do in không đúng kích cỡ.

Máy in phổ biến nhất hiện nay ở Việt Nam là máy series I-4206 của Datamax,

Máy đọc mã vạch MS9500



cho bàn in bề ngang rộng 4", tốc độ từ 2 đến 6"/s.

Máy in cho văn phòng 500 - 1000 USD; Máy in công nghiệp 1000 - 5000 USD.

ĐỌC MÃ VẠCH

Thiết bị dùng để đọc mã vạch có chức năng đọc mã vạch và chuyển chúng về chuỗi ký tự của mã số ban đầu.

Để giao tiếp với máy tính, thiết bị đọc mã vạch nối vào cổng bàn phím chuẩn, hay cổng COM hoặc RS-232.

Về phương pháp đọc, máy đọc mã vạch được phân làm 2 loại:

- Đọc bằng LED (CCD scanner)

- Đọc bằng tia laser

Máy đọc bằng LED có tốc độ chậm hơn máy đọc bằng laser. Khi sử dụng máy đọc bằng LED, phải áp sát thiết bị vào mã vạch trên sản phẩm. Loại này có giá rẻ.

Tuy nhiên với công nghệ laser ngày càng phổ biến thì người ta thường chọn loại máy đọc

bằng laser. Máy đọc mã vạch bằng laser (sử dụng diode) đọc được các mã vạch nhuyền hơn. Khoảng cách từ đầu đọc đến mã vạch xa hơn, đến 20cm, giúp người sử dụng thiết bị thao tác dễ dàng, nhanh chóng hơn. Các thiết bị đọc công nghiệp có thể đọc từ khoảng cách xa hơn 1m.

Nhóm máy đọc dùng LED thường dành cho thị trường thấp, thiết bị không đa dạng. Đối tượng là các cửa hàng nhỏ, sử dụng ít.

Về phương pháp đọc, người ta phân ra các loại:

- **Thiết bị đọc dùng loại 1 tia laser cắt ngang.** Ưu điểm của loại này là giá thấp, thích hợp với những đầu tư nhỏ. Tuy nhiên hạn chế ở đây là phải xoay mã vạch sao cho tia laser cắt ngang mã vạch thì máy mới đọc được. Đối với các siêu thị, nơi cần những thao tác nhanh, gọn thì yếu tố này rất quan trọng.

- **Thiết bị đọc với chùm tia laser hình hoa thị hay đan chéo nhau.** Ưu điểm là đọc nhanh, không cần xoay vị trí. Tuy nhiên lại có giá cao. Một số siêu thị lớn ở Việt Nam đã bắt đầu đưa vào sử dụng loại thiết bị đọc này.

HIỆP HỘI MÃ SỐ MÃ VẠCH VIỆT NAM (EAN Vietnam)

HA NỘI

TRUNG TÂM TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG ĐƯƠNG HOÀNG QUỐC VIỆT, Q. CẦU GIAY, HÀ NỘI.

ĐT: (4) 836 1463; FAX: (4) 836 1771

E-MAIL: EANVN@FMAIL.VNN.VN

TP. HCM

TRUNG TÂM TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG - VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

49 PASTEUR, Q. 1, TP. HCM

ĐT: (8) 821 3959; FAX: (8) 8217226

E-MAIL: SMEEANVN@HCM.VNN.VN

Ngoài ra, về mặt kết nối, còn có thể phân ra:

- **Thiết bị đọc không dây:** máy đọc truyền dữ liệu về máy tính bằng sóng vô tuyến. Loại này sử dụng trong trường hợp cần đọc mã vạch của sản phẩm lớn, nặng, cổng kênh khó mang vác.

- **Thiết bị đọc mã vạch có bộ nhớ lưu trữ dữ liệu dùng cho di động (data collection).** Thích hợp cho những công việc đòi hỏi di chuyển nhiều nơi như phát bưu phẩm, chuyển nhanh... Sau đó khi trở về, người dùng nối máy đọc với máy tính để chuyển dữ liệu sang.

Trên thị trường máy đọc laser hiện nay có nhiều nhãn hiệu khác nhau như Metrologic, Symbol... Tuy nhiên, hầu như tất cả các siêu thị lớn ở TP. HCM đều dùng thiết bị đọc của Metrologic.

KẾT LUẬN

Nhìn một cách tổng quát, phạm vi ứng dụng của mã vạch là không hạn chế, ở đâu có quản lý, ở đó có thể áp dụng mã vạch. Tuy nhiên, cần lưu ý một điều là bản thân khái niệm mã vạch và các thiết bị, công nghệ liên quan không đóng vai trò của hệ thống quản lý, mà chỉ là một thành phần của nó. Như trên đã đề cập, mã vạch chỉ là giải pháp nhập liệu nhanh và chính xác, thay cho phương pháp nhập bằng tay thủ công từ bàn phím.

Để đưa mã vạch vào ứng dụng, phải có sẵn một hệ thống quản lý bằng máy tính dựa trên mã số gán cho các đối tượng cần quản lý. Khi đó mã vạch sẽ phát huy hiệu quả trong vai trò đảm bảo thông tin đầu vào. ☺

Nhà cung cấp giải pháp mã vạch

CÔNG TY TNHH VINATEC
166 NGUYỄN TRẠI, Q. 1, TP. HCM
ĐT: (8) 833 1873; FAX: (8) 839 6326
E-MAIL: VINATEC@VINATECVN.COM
HTTP://WWW.VINATECVN.COM

CÔNG TY SINO
27 ĐANG TẮT, Q. 1, TP. HCM
ĐT: (8) 843 9734; FAX: (8) 843 7064

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn